TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày: 23-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Dững

2. Ông Nguyễn Văn Cao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thuý Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Bà Hồ Hiền Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Thị H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1963 tại Long An. ĐKTT: Ấp 3A, xã P, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đây (đã chết) và bà Khấu Thị Bê; bản thân có chồng tên Trần Minh Trí; có 02 người con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. **Lê Thị Liên C**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1985 tại Đồng Tháp. ĐKTT: Tổ 4, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Tạm trú: Ấp 1, xã M, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị Kim S; có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. **Bạch Thanh K**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1981 tại Vĩnh Long. ĐKTT: Ấp 1, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Tạm trú: Ấp 1, xã M, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Văn Ch và bà Nguyễn Thị Huỳnh H; bản thân có chồng tên Nguyễn Văn P; có 02 người

con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. **Bùi Thị P**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1960 tại Long An. ĐKTT: Ấp 4, xã M, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); bản thân có chồng tên Nguyễn Văn S; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. **Nguyễn Thị Kim H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1955 tại Long An. ĐKTT: Ấp 1, xã P, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Tiêu Thị H (đã chết); bản thân có chồng tên Nguyễn Văn S (đã chết); có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

6. **Đặng Thị Kiều H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1972 tại Long An. ĐKTT: Số 37V, ấp 4, xã P, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Công K (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bản thân có chồng tên Trần Thanh T; có 02 người con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/8/2018, Phạm Thị H, Bùi Thị P, Bạch Thanh K, Lê Thị Liên C, Nguyễn Thị Kim H sau khi tập thể dục và uống sữa dinh dưỡng tại nhà của Đặng Thị Kiều H, địa chỉ số 37V, ấp 4, xã P, huyện B rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức sử dụng bài tây loại 52 lá, chơi bài cào 03 lá tính tổng số nút trên mỗi lá bài để xác định thắng thua, mỗi ván bài mỗi tụ đặt cược từ 50.000đ đến 200.000đ tại nhà của H. H biết rõ H1, P, K, C và H3 đánh bạc được thua bằng tiền, nhưng H sử dụng nhà ở của mình, 01 cái mền bông và bài tây 52 lá để cho các con bạc tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc chia ra làm 04 tụ bài gồm: H1 và H3 hùn nhau mỗi người 2.500.0000đ làm một tụ và đồng thời làm cái, còn P sử dụng 800.000đ, C sử dụng 2.000.000đ, K sử dụng 1.000.000đ để đánh bạc và mỗi người một tụ. H1, H3, P, C, K đánh bạc liên tục, đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày thì Công an huyện Bến Lức bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 19 bộ bài tây 52 lá (04 bộ đã sử dụng, 15 bộ chưa sử dụng) và 10.800.000đ, trong đó có 2.000.000đ là tiền cá nhân của H1 do H3 trả trước đó, khi công an bắt quả tang H1 làm rơi trên chiếu bạc.

Qua điều tra H, H1, P, K, C, H3 còn khai nhận trước đó đã tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức nêu trên tại nhà của H 2 lần, số tiền thắng thua từng lần đều không nhớ rõ.

Tại cáo trạng số 113/CT-VKSBL ngày 30-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố Phạm Thị H, Lê Thị Liên C, Bạch Thanh K, Bùi Thị P, Nguyễn Thị Kim H, Đặng Thị Kiều H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thật thà khai báo, biết ăn năn, hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp khó khăn, nên xem xét giảm cho các bị cáo một phần về hình phạt. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị H, Lê Thị Liên C, Bạch Thanh K, Bùi Thị P, Nguyễn Thị Kim H, Đặng Thị Kiều H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt các bị cáo Phạm Thị H, Lê Thị Liên C, Bạch Thanh K, Bùi Thị P, Nguyễn Thị Kim H, Đặng Thị Kiều H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Buộc bị cáo Đặng Thị Kiều H nộp lại 300.000 đồng thu lợi bất chính và đánh bạc sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng:

- 19 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 04 bộ đã sử dụng), 01 cái mền bông của Đặng Thị Kiều H, các bị cáo sử dụng để đánh bạc đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2018, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- Tạm giữ của Phạm Thị H 01 xe mô tô Honda, loại Vison biển số 62M1-53870, 01 điện thoại di động (ĐTDĐ) nhãn hiệu Iphone 6s; Tạm giữ của Bạch Thanh K 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu hồng, 01 xe môtô honda, loại Airblade biển số 64E1- 34914 do anh Đinh Văn Q là chủ sở hữu, Kiều mượn sử dụng; Tạm giữ

của Nguyễn Thị Kim H 01 xe môtô Jamaha Nozza biển số 62N1- 53817, 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen; Tạm giữ của Bùi Thị P 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 1190, hiện C quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

- Số tiền tạm giữ là 21.100.000 đồng, trong đây: Tịch thu công quỹ Nhà nước 8.800.000 đồng tiền đánh bạc. Tiếp tục tạm giữ: Phạm Thị H 8.800.000 đồng; Nguyễn Thị Kim H 400.000 đồng và Bùi Thị P 3.100.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

(Tất cả vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của C quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại C quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, và các chứng cứ khác mà C quan điều tra thu thập đã được thẩm tra tại phiên toà từ đó có đủ C sở khẳng định Phạm Thị H, Lê Thị Liên C, Bạch Thanh K, Bùi Thị P, Nguyễn Thị Kim H, Đặng Thị Kiều H là những người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài ăn tiền là vi phạm pháp luật nhưng với động C tư lợi để thu lợi bất chính nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/8/2018, Đặng Thị Kiều H biết rõ Phạm Thị H, Bùi Thị P, Bạch Thanh K, Lê Thị Liên C, Nguyễn Thị Kim H đánh bạc được thua bằng tiền, H sử dụng nhà ở của mình tại số 37V, ấp 4, xã P, huyện B cho H1, P, K, C và H3 đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức sử dụng bài tây loại 52 lá, chơi bài cào 03 lá, tính tổng số nút trên mỗi lá bài để xác định thắng thua, đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Bến Lức bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc chiếu bạc 10.800.000đ, trong đó có 8.800.000đ sử dụng đánh bạc và 19 bộ bài tây 52 lá, có 04 bộ đã sử dụng như vậy đã đủ C sở kết luận các bị cáo phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, các bị cáo xác định cáo trạng truy tố các bị cáo là không oan sai, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an toàn xã hội. Các các bị cáo cũng nhận biết đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các tội phạm nghiêm trọng khác như: Trộm cắp, gây thương tích, giết người, cướp tài sản,… nên nhà nước ta ra sức đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội để góp phần giữ gìn an ninh, trật tự xã hội và ở địa phương. Nhưng vì tư lợi nên các bị cáo bất chấp chứng tỏ các bị cáo đã xem thường pháp luật.

Các bị cáo mặc dù tham gia với số tiền đánh bạc khác nhau nhưng tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thừa nhận tổng số tiền trên chiếu bạc là 8.800.000 đồng do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm chung với số tiền tham gia đánh bạc của tất cả các bị cáo. Xét tính chất mức độ hành vi hậu quả vụ án cần áp dụng hình phạt cho các bị cáo răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thật thà khai báo, biết ăn năn, hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, số tiền các bị cáo sát phạt nhau không lớn, hiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp khó khăn nên xem xét giảm cho các bị cáo một phần về hình phạt. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù, áp dụng hình phạt tiền cũng đủ mang tính răn đe, giáo dục các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- 19 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 04 bộ đã sử dụng), 01 cái mền bông của Đặng Thị Kiều H, các bị cáo sử dụng để đánh bạc đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2018, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- Tạm giữ của Phạm Thị H 01 xe mô tô Honda, loại Vison biển số 62M1-53870, 01 điện thoại di động (ĐTDĐ) nhãn hiệu Iphone 6s; Tạm giữ của Bạch Thanh K 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu hồng, 01 xe môtô honda, loại Airblade biển số 64E1- 34914 do anh Đinh Văn Q là chủ sở hữu, K mượn sử dụng; Tạm giữ của Nguyễn Thị Kim H 01 xe môtô Jamaha Nozza biển số 62N1- 53817, 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen; Tạm giữ của Bùi Thị P 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 1190, hiện C quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp nên không xét đến.

Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Số tiền tạm giữ là 21.100.000 đồng, trong đây: Tịch thu công quỹ Nhà nước 8.800.000 đồng tiền đánh bạc. Tiếp tục tạm giữ của Phạm Thị H 8.800.000 đồng; Nguyễn Thị Kim H 400.000 đồng và Bùi Thị P 3.100.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Buộc bị cáo Đặng Thị Kiều H nộp lại 300.000 đồng thu lợi bất chính và tiền bỏ ra đánh bạc sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo Phạm Thị H, Lê Thị Liên C, Bạch Thanh K, Bùi Thị P, Nguyễn Thị Kim H, Đặng Thị Kiều H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thị H, Lê Thị Liên C, Bạch Thanh K, Bùi Thị P, Nguyễn Thị Kim H, Đặng Thị Kiều H phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo:

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lê Thị Liên C 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Bạch Thanh K 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Bùi Thị P 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Kiều H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tất cả số tiền trên sung công quỹ Nhà nước.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 19 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 04 bộ đã sử dụng), 01 cái mền bông của Đặng Thị Kiều H sử dụng để đánh bạc.

- Số tiền tạm giữ là 21.100.000 đồng. Tịch thu công quỹ Nhà nước 8.800.000 đồng tiền đánh bạc. Tiếp tục tạm giữ: Phan Thị H1 8.800.000 đồng; Nguyễn Thị Kim H 400.000 đồng và Bùi Thị P 3.100.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

(Tang vật hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Buộc bị cáo Đặng Thị Kiều H nộp lại 300.000 đồng thu lợi bất chính và đánh bạc sung công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Phạm Thị H, Lê Thị Liên C, Bạch Thanh K, Bùi Thị P, Nguyễn Thị Kim H, Đặng Thị Kiều H mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- C quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Lê Hùng Cường